

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN B  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2020/HSST

Ngày 08 tháng 6 năm 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đỗ Thị Sỹ Long**

2. Bà **Nguyễn Thị Thụy**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh** - Cán bộ  
Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa:  
Bà **Trần Thị Thanh Huyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H, Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2020/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 đối với:

\* Bị cáo: **Đinh Xuân C**; Sinh năm 1964; Nơi ĐKKHKT: phường Đồng Xuân, quận H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 7/10; Họ và tên bố: **Đinh Xuân T**. Họ và tên mẹ: **Nguyễn Thị T** (đã chết). Là con thứ nhất trong gia đình có hai anh em. Họ tên vợ: **Trần Thu H** (đã ly hôn). Có 01 con gái: sinh năm 1990. Tiền sự: 04 tiền sự: Năm 1990 bị xử phạt về hành vi gây rối trật tự công cộng; Ngày 13/11/1991 Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi Cường đoạt tài sản của công dân; Ngày 22/02/1994 Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; Ngày 14/3/1996 Công an thành phố H xử phạt hành chính về hành vi Không tổ giác tội phạm; Tiền án: 04 tiền án: Ngày 06/5/1997, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 11 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 19/9/1998, Tòa Phúc thẩm, Tòa án nhân dân Tối cao xử phúc thẩm do bị cáo kháng cáo, xử phạt 9 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Đã thi hành xong khoản AP HSST: 50.000 đồng ngày 01/9/2010. Ra trại ngày

21/10/2002; Ngày 29/12/2005, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã thi hành xong khoản AP 50.000 đồng ngày 29/12/2005. Ra trại ngày 19/4/2008; Ngày 11/9/2009, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Đã thi hành khoản AP HSST: 200.000 đồng ngày 09/12/2009; Ngày 09/12/2009, Tòa án nhân dân quận B xử 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt với bản án số 89 ngày 11/9/2009 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 10 năm tù. Ra trại ngày 04/4/2019; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 14/12/2019, tại ngã ba Cửa Bắc - Yên Phụ, phường Nguyễn Trung Trực, quận B, thành phố H, Tổ công tác Y16 - 141 – Công an TP. H tiến hành kiểm tra hành chính 02 đối tượng trung niên đang điều khiển xe máy hiệu Attila màu đỏ BKS 30P4-8341 do Phạm Quang T điều khiển chở Đinh Xuân C. Qua kiểm tra, phát hiện ở phía trước xe có treo 01 túi bìa màu trắng, bên trong gồm: 01 bộ tẩu, hút tự tạo; 01 hộp kim loại màu xanh trắng bên trong chứa 08 túi nilon, bao gồm: 01 túi nilon kích thước 3 x 4 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và màu hồng; 02 túi nilon kích thước 1,5 x 1,5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon kích thước 2 x 3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon kích thước 4 x 6cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon kích thước 4 x 6cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 02 túi nilon kích thước 2 x 3 cm bên trong chứa chất bột màu trắng.

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Đinh Xuân C 01 điện thoại Nokia A105 màu đen đã qua sử dụng có số sim: 0373795128 và 0846166392; 01 CCCD mang tên Đinh Xuân C; Thu giữ của Phạm Quang T: 01 xe máy Attila màu đỏ BKS: 30P4-8341, SM: 033914, SK: 033914.

Bản kết luận giám định số 7992/KLGĐ-PC09 ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy, loại Heroine, khối lượng: 0,763 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,595 gam; Tinh thể màu trắng và màu hồng bên trong 01 túi nilon là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,495 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy, loại Ketamine, khối lượng: 1,204 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy, loại Ketamine, khối lượng: 0,432 gam;*

*Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon không tìm thấy chất ma túy, khối lượng: 0,483 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon không tìm thấy chất ma túy, khối lượng: 7,675 gam; 01 bộ tẩu hút tự tạo không dính ma túy.*

Tại lời khai ban đầu, Đinh Xuân C khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 14/12/2019, C đi bộ từ Hàng Khoai đến cửa khẩu Long Biên đến đường Hồng Hà, hỏi mua các loại ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000 đồng. Anh ta đưa cho C 01 túi bìa màu trắng bên trong có 01 bộ tẩu hút tự tạo và 01 hộp kim loại màu xanh trắng bên trong có 08 túi nilon chứa các loại ma túy. C cầm số ma túy trên đi bộ đến đoạn đầu cửa khẩu An Dương mục đích để bán lại cho con nghiện kiểm lời. Đến 13 giờ cùng ngày, do không bán được ma túy nên C gọi điện cho Phạm Quang T đến đón C ở cửa khẩu An Dương về Hàng Khoai. Khoảng 30 phút sau, T điều khiển xe máy Attila màu đỏ BKS: 30P4-8341 đến chở C về Hàng Khoai. Khi đến đoạn ngã ba Cửa Bắc - Yên Phụ thì bị phát hiện bắt quả tang như trên. C khai T không biết trong túi có ma túy.

Quá trình điều tra, Đinh Xuân C thay đổi lời khai. C khai mua số ma túy trên mục đích về để sử dụng cho bản thân, không có ý định bán cho con nghiện kiểm lời. Lý do thay đổi lời khai là khi vừa bị bắt ngày 14/12/2019, C vừa sử dụng ma túy nên tinh thần không tỉnh táo, sau khi đã tỉnh táo trở lại, C thay đổi lời khai như trên.

Đối với đối tượng Phạm Quang T là người chở Đinh Xuân C về Hàng Khoai. T khai không biết C tàng trữ ma túy nên không có căn cứ để xử lý. Qua kiểm tra, T dương tính với ma túy nên ngày 14/12/2019 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với chiếc xe máy Attila màu đỏ BKS 30P4 – 8341, xác định là xe hợp pháp của T nên ngày 04/4/2020, CQĐT đã tiến hành trả lại chiếc xe trên cho Phạm Quang T.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Đinh Xuân C, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 20/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Đinh Xuân C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 14/12/2019, tại ngã ba Cửa Bắc - Yên Phụ, phường Nguyễn Trung Trực, quận B, thành phố H, Đinh Xuân C đã có hành vi tàng trữ trái phép các loại ma túy, bao gồm: 0,763 gam Heroine, 1,09 gam Methamphetamine, 1,636 gam Ketamine, mục đích để sử dụng cho bản

thân, đã bị Tổ công tác Y16 - 141 – Công an thành phố H kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Xuân C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Xuân C từ 6 năm đến 7 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì bên trong có chứa: 01 túi nilong bên trong chứa chất bột màu trắng là 0,763 gam Heroin; 02 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng là 0,595 gam Methamphetamine; 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng và màu hồng là 0,495 gam Methamphetamine; 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng là 1,204 gam Ketamine; 01 túi nilong bên trong chứa chất bột màu trắng là 0,432 gam Ketamine; 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng không tìm thấy chất ma túy, khối lượng: 7,675 gam; 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng không tìm thấy chất ma túy khối lượng là 0,483 gam; 01 hộp kim loại màu trắng; 01 bộ tẩu tự tạo không dính ma túy theo biên bản bàn giao vật chứng số 115 ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia A105 màu đen cũ không rõ số sim bên trong theo biên bản bàn giao vật chứng số 115 ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân mang tên Đinh Xuân C theo biên bản bàn giao vật chứng số 115 ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Đinh Xuân C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 14/12/2019, tại ngã ba Cửa Bắc - Yên Phụ, phường Nguyễn Trung Trực, quận B, thành phố H, Đinh Xuân C đã có hành vi tàng trữ trái phép các loại ma túy, bao gồm: 0,763 gam Heroine, 1,09 gam Methamphetamine, 1,636 gam Ketamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Y16 - 141 – Công an thành phố H kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi trên đây của Đinh Xuân C đã phạm vào tội ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân làm lây lan và phát triển căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, xong do bản thân nghiện ma túy và coi thường pháp luật nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo Đinh Xuân C : Là người đàn ông đã có gia đình, vợ con nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo có 04 tiền sự đã hết thời hiệu; 04 tiền án đều chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, phạm vào tình tiết định khung được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Thể hiện bị cáo đã được pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân. Thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và tạo điều kiện để bị cáo cai nghiện ma túy.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xét đến bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: một phong bì bên trong có chứa: 01 túi nilong bên trong chứa chất bột màu trắng là 0,763 gam Heroin; 02 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng là 0,595 gam Methamphetamine; 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng và màu hồng là 0,495 gam Methamphetamine; 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng là 1,204 gam Ketamine; 01 túi nilong bên trong chứa chất bột màu trắng là 0,432 gam Ketamine; 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng không tìm thấy chất ma túy, khối lượng: 7,675 gam; 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng không tìm thấy chất ma túy khối lượng là 0,483 gam; 01 hộp kim loại màu trắng; 01 bộ tẩu tự tạo không đánh ma túy theo biên bản bàn giao vật chứng số 115 ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia A105 màu đen cũ không rõ số sim bên trong theo biên bản bàn giao vật chứng số 115 ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B xét không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân mang tên Đinh Xuân C theo biên bản bàn giao vật chứng số 115 ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử,

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ vào Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

**Xử phạt:** Bị cáo **Đinh Xuân C 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: một phong bì bên trong có chứa: 01 túi nilong bên trong chứa chất bột màu trắng là 0,763 gam Heroin; 02 túi nilong bên

trong chứa tinh thể màu trắng là 0,595 gam Methamphetamine; 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng và màu hồng là 0,495 gam Methamphetamine; 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng là 1,204 gam Ketamine; 01 túi nilong bên trong chứa chất bột màu trắng là 0,432 gam Ketamine; 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng không tìm thấy chất ma túy, khối lượng: 7,675 gam; 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng không tìm thấy chất ma túy khối lượng là 0,483 gam; 01 hộp kim loại màu xanh trắng; 01 bộ tẩu tự tạo không đánh ma túy theo biên bản bàn giao vật chứng số 115 ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia A105 màu đen cũ không rõ số sim bên trong theo biên bản bàn giao vật chứng số 115 ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân mang tên Đinh Xuân C theo biên bản bàn giao vật chứng số 115 ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 08 tháng 6 năm 2020./.

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Trại tạm giam số 1 H;
- UBND phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Nhung**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Trại tạm giam số I H;
- UBND phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Nhung**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

